



Phong Thổ, ngày ... tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025)

Thực hiện Kế hoạch số 220-KH/TU, ngày 14/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025), Huyện ủy Phong Thổ báo cáo kết quả 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025), như sau:

PHẦN MỞ ĐẦU

I- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Phong Thổ là huyện vùng cao biên giới, có đường biên giới dài 97,229 km, diện tích tự nhiên 1.029,31 km², dân số 84.265 người. Toàn huyện có 17 xã, thị trấn, 170 thôn, bản, tổ dân phố; có nhiều dân tộc sinh sống, trong đó: Dân tộc Dao chiếm 36,83%; dân tộc Mông chiếm 27,29%; dân tộc Thái chiếm 17,25%; dân tộc Hà Nhì chiếm 7,62%, dân tộc Kinh chiếm 6,97%; dân tộc Giáy chiếm 3,21%; còn lại là các dân tộc khác chiếm 0,83%. Hiện nay, Đảng bộ huyện có 61 chi, đảng bộ cơ sở (20 đảng bộ, 41 chi bộ), 270 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; tính đến ngày 31/12/2023, toàn huyện có 3.550 đảng viên¹; tổng số cấp ủy viên cấp cơ sở 246 đồng chí; cấp ủy viên cấp huyện có 37 đồng chí.

II- THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Đảng bộ huyện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, ủy ban MTTQ tỉnh; sự phối hợp, hướng dẫn, tạo điều kiện của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn từng bước nâng cao về chất lượng; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy Đảng được nâng lên; đội ngũ cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng, luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kinh nghiệm công tác ngày càng được nâng cao.

¹ Đảng viên chính thức 3.404 đồng chí, dự bị 146 đồng chí; đảng viên nữ 1.168 đồng chí; đảng viên là người dân tộc thiểu số 2.388 đồng chí.

2. Khó khăn

Là huyện vùng cao biên giới, kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội còn khó khăn, thiếu thốn; tỷ lệ đói nghèo còn cao, cơ sở vật chất phục vụ công tác có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; đời sống của một bộ phận Nhân dân, nhất là vùng sâu, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn; tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; đội ngũ cán bộ cơ sở, cấp ủy, bí thư chi bộ khu dân cư trình độ, năng lực còn hạn chế, bất cập, do đó việc tiếp thu, vận dụng các quy định, hướng dẫn của cấp trên vào thực tiễn còn gặp khó khăn.

A- KẾT QUẢ

I- CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT CỤ THỂ HÓA ĐIỀU LỆ ĐẢNG, QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG

1. Quán triệt

Căn cứ kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy Ban Thường vụ Huyện ủy giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Kế hoạch số 11-KH/BTGHU, ngày 18/5/2011 chỉ đạo triển khai, nghiên cứu học tập Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, trong đó có Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; chỉ đạo 100% các chi, đảng bộ cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức, quán triệt, học tập, tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên hội viên và Nhân dân; chỉ đạo Phòng Văn hoá - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền nội dung của Điều lệ Đảng.

Việc học tập, quán triệt Điều lệ Đảng được tổ chức theo đúng kế hoạch của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy đề ra; tỷ lệ cán bộ và đảng viên tham gia học tập đạt cao. Tỷ lệ đảng viên được cung cấp Điều lệ Đảng và Quy định, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư để tự học tập, nghiên cứu ngày càng nhiều; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên có chuyển biến rõ nét.

Kết quả cụ thể:

- Quán triệt Điều lệ Đảng:

+ Hội nghị cán bộ chủ chốt cấp huyện: Huyện đã tổ chức 01 Hội nghị triển khai, quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XI của Đảng (trong đó có nội dung Điều lệ Đảng) cho 250 đại biểu là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các chi, đảng bộ, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện và các đồng chí báo cáo viên cấp huyện.

+ Hội nghị đối với toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức khối các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện: Tổ chức 02 Hội nghị triển khai, quán triệt, học tập Nghị quyết XI của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân

viên chức thuộc các chi, đảng bộ Khối cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện cho 745 cán bộ, đảng viên, công chức (trong đó có 375 đảng viên đạt 97,4%).

+ Hội nghị cán bộ đảng viên các xã, thị trấn: 100% đảng bộ các xã, thị trấn trong toàn huyện đã tổ chức hội nghị quán triệt, học tập, điều lệ Đảng cho 3.580 cán bộ, đảng viên, công chức (trong đó đảng viên 1.720 đạt 90,7%).

+ Hội nghị triển khai Nghị quyết trong nhân dân thôn, bản, khu dân cư: Quán triệt, học đến 187 thôn, bản, khu dân cư với 21.891 lượt quần chúng nhân dân tham gia học tập.

- Việc quán triệt, học tập các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng:

+ Quán triệt Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành điều lệ Đảng; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều Đảng viên không được làm Hội nghị trực tuyến từ Trung ương ngày 09/12/2021 với 45 đại biểu bao gồm các đồng chí: Thường trực Huyện ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện; Bí thư các chi, đảng bộ khối cơ quan.

+ Quán triệt Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng tại Hội nghị trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở ngày 16/10/2021, cấp huyện có 01 điểm cầu với 90 đại biểu gồm các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; lãnh đạo, chuyên viên ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện; báo cáo viên cấp tỉnh của huyện; báo cáo viên cấp huyện; bí thư hoặc phó bí thư các chi, đảng bộ khối cơ quan; lãnh đạo và chuyên viên các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện; cấp xã có 17 điểm cầu với 374 đại biểu, bao gồm các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ xã, thị trấn; báo cáo viên cấp huyện của xã, thị trấn; bí thư hoặc phó bí thư các chi bộ trực thuộc.

- Hạn chế:

Ở một số chi, đảng bộ cơ sở, đội ngũ báo cáo viên, bí thư, phó bí thư chuyên sâu về công tác Đảng còn hạn chế, có nơi chưa nắm vững những nội dung mới của Điều lệ Đảng, Quy định và Hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương dẫn tới lúng túng khi truyền đạt, nhất là việc giải đáp vướng mắc trong thực tiễn cho cán bộ, đảng viên.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thực hiện nghiêm túc việc tổ chức học tập, quán triệt Điều lệ Đảng và Quy định, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; việc quán triệt còn hình thức, chủ yếu là phổ biến theo văn bản, ít dành thời gian cho nghiên cứu, thảo luận để nắm vững những nội dung mới, quan trọng trong Điều lệ Đảng và

các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Việc kiểm tra nhận thức và tổ chức thi hành Điều lệ Đảng của cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên chưa thường xuyên nên có một số trường hợp vi phạm Điều lệ Đảng hoặc vận dụng chưa đúng phải chấn chỉnh, uốn nắn.

2. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện

Ngay sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và khi có các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, Huyện uỷ đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc xây dựng và ban hành các văn bản cụ thể hoá Điều lệ Đảng với quy trình chuẩn bị công phu, lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan chức năng, đảng viên; ban hành văn bản đúng thẩm quyền theo Quy chế làm việc được xây dựng ngay từ đầu nhiệm kỳ; nội dung của các văn bản đã cụ thể hoá phù hợp tình hình thực tiễn của Đảng bộ huyện. Vì vậy, hiệu lực và chất lượng văn bản được nâng lên, thuận lợi trong thực hiện, phục vụ tốt công tác xây dựng Đảng ở địa phương.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện uỷ đã chủ động tham mưu, nghiên cứu để cụ thể hoá những quy định của Điều lệ Đảng theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan; kịp thời đề xuất, tham mưu cho Huyện uỷ ban hành đồng bộ các quy định, quy chế, kế hoạch... bảo đảm đúng thẩm quyền, đầy đủ về nội dung, toàn diện về tất cả các lĩnh vực xây dựng Đảng, góp phần làm cho việc thi hành Điều lệ Đảng của huyện được chính xác, thống nhất, kịp thời.

II- KẾT QUẢ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG

1. Phần mở đầu (Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng)

Phần mở đầu của Điều lệ Đảng có ý nghĩa rất quan trọng, trình bày khái niệm đầy đủ về Đảng, xác định rõ bản chất của Đảng mà mọi đảng viên cần nghiên cứu sâu. Trong những năm qua, các tổ chức Đảng, đảng viên của Đảng bộ huyện đã nhận thức đúng đắn những kết quả của Đảng đạt được, bản chất giai cấp công nhân của Đảng, mục đích của Đảng, nền tảng tư tưởng của Đảng, nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, những nội dung trong công tác xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, từ đó đã hiểu sâu và nâng cao ý thức tự giác chấp hành các quy định cụ thể ở các điều được quy định trong các chương của Điều lệ Đảng.

2. Về đảng viên

- Về tiêu chuẩn của đảng viên; điều kiện để được xét kết nạp vào Đảng:

Huyện luôn chú trọng, lựa chọn kết nạp những quần chúng ưu tú, có lập trường giai cấp, bản lĩnh chính trị vào Đảng. Nghiêm túc thực hiện tiêu chuẩn của đảng viên, điều kiện để được xét kết nạp vào Đảng. Chỉ kết nạp những người tuyệt đối trung thành với lý tưởng cộng sản, kiên định lập trường cách mạng của giai cấp công nhân, suốt đời phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng là xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản; vững vàng, không dao động trước bất kỳ khó

khăn, thử thách nào; có mục tiêu, lý tưởng là tiêu chí phân biệt giữa đảng viên và quần chúng; có nhận thức, kiến thức, năng lực toàn diện thực hiện công cuộc xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh; có phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách; có ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất của Đảng trên cơ sở thực hiện đúng các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, thường xuyên tự phê bình và phê bình; gắn bó mật thiết với quần chúng; kết hợp chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân.

Điều lệ Đảng khoá XI đã bổ sung về tiêu chuẩn đảng viên, cách tính tuổi đảng của đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã chú ý hơn trong việc bảo đảm thực hiện quyền của đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng trên cơ sở được cụ thể hoá qua quy chế làm việc, giúp cho đảng viên kịp thời nắm bắt những vấn đề về đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại,... Đảng viên được thảo luận, tham gia ý kiến, biểu quyết các công việc của Đảng, kể cả nhân sự cấp ủy, uỷ ban kiểm tra theo hướng ngày càng dân chủ và thực chất hơn.

- Quyền, nhiệm vụ của đảng viên, đảng viên dự bị: Quy định của Điều lệ Đảng về nhiệm vụ của đảng viên, đảng viên dự bị cơ bản được chấp hành nghiêm túc. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã cụ thể hóa việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên bằng những hình thức phù hợp với năng lực của đảng viên và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần tăng cường quản lý và đánh giá đảng viên chặt chẽ, chính xác hơn; ý thức trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được phân công có nhiều chuyển biến tích cực, huyện làm tốt việc phân công cấp ủy viên theo dõi, phụ trách các tổ chức đảng cấp dưới, trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ; nhiều chi bộ đã phân công đảng viên theo dõi, phụ trách hộ gia đình.

Hầu hết các cấp ủy, tổ chức đảng đã bảo đảm quyền của đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, trong đó có quyền được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng; biểu quyết công việc của Đảng; ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương; phê bình, chất vấn về hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên ở mọi cấp trong phạm vi tổ chức; báo cáo, kiến nghị với các cơ quan có trách nhiệm và yêu cầu được trả lời; trình bày ý kiến khi tổ chức đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật đối với mình; khiếu nại về quyết định kỷ luật đối với mình. Quyền dân chủ của đảng viên được phát huy trong ban hành các nghị quyết của tổ chức đảng. Đảng viên được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi biểu quyết các công việc của Đảng, góp phần bảo đảm cho tổ chức và chế độ sinh hoạt của Đảng ngày càng dân chủ và thực chất hơn; đồng thời, giúp đảng viên kịp thời nắm bắt tốt hơn đường lối, chủ trương của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Thủ tục, quy trình, thẩm quyền kết nạp đảng viên, kết nạp lại; kết nạp đảng ở những nơi chưa có đảng viên hoặc có đảng viên nhưng chưa đủ điều kiện giới thiệu người vào Đảng; kết nạp người dân tộc, người theo đạo và một số đối tượng đặc thù khác; kết nạp đảng trong Quân đội, Công an, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước; kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng; kết nạp đảng viên trong học sinh, sinh viên: Công tác phát triển đảng viên luôn được các cấp uỷ quan tâm lãnh đạo thực hiện, chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đảng viên hằng năm, thẩm định hồ sơ đề nghị kết nạp đảng đảm bảo nguyên tắc, quy trình, thủ tục. Trong giai đoạn từ năm 2011 - 31/12/2023, Đảng bộ huyện đã kết nạp được 2.216 đảng viên mới.

(có biểu số 01 kèm theo)

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ có 3.550 đồng chí. Trong đó:

+ Đảng viên ở xã, thị trấn là 2.984 đồng chí, chiếm tỷ lệ 84,05%; trong đó đảng viên 16 xã là 2.734 đồng chí, đảng viên thị trấn là 250 đồng chí.

+ Đảng viên ở các cơ quan hành chính là 163 đồng chí, chiếm tỷ lệ 4,59%; đơn vị sự nghiệp là 265 đồng chí (chiếm tỉ lệ 7,46%).

+ Đảng viên trong Đảng bộ Quân đội là 30 đồng chí, chiếm tỷ lệ 0,85%; Đảng bộ Công an là 83 đồng chí (chiếm tỉ lệ 2,34%).

+ Đảng viên ở các doanh nghiệp có vốn nhà nước là 13 đồng chí, chiếm tỷ lệ 0,37%, doanh nghiệp không có vốn nhà nước là 12 đồng chí (chiếm tỷ lệ 0,34%).

(có biểu số 03 kèm theo)

- Thời gian dự bị, tuổi đảng của đảng viên, đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật khiển trách, cảnh cáo trong thời gian dự bị, đảng viên đi làm ăn xa: Điều lệ Đảng quy định người được kết nạp vào Đảng phải trải qua thời kỳ dự bị 12 tháng, tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp. Trong thời kỳ dự bị, chi bộ tiếp tục giáo dục, rèn luyện và phân công đảng viên chính thức giúp đảng viên đó phấn đấu, rèn luyện, tiến bộ. Khi hết thời kỳ dự bị, chi bộ xét công nhận đảng viên chính thức từng người một và biểu quyết như khi xét kết nạp; nếu không đủ tư cách đảng viên thì đề nghị lên cấp uỷ có thẩm quyền quyết định xoá tên trong danh sách đảng viên dự bị. Trong những năm qua, tất cả đảng viên mới kết nạp đã thực hiện nghiêm túc thời gian dự bị theo quy định Điều lệ Đảng. Các cấp uỷ, tổ chức Đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thường xuyên đối với công tác giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đảng viên dự bị; bồi dưỡng, rèn luyện đảng viên dự bị thông qua hoạt

động thực tiễn trong phong trào quần chúng thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở; tổ chức cho các đoàn thể quần chúng tham gia góp ý kiến trong công tác bồi dưỡng, rèn luyện đảng viên dự bị; chú trọng phát huy vai trò tự bồi dưỡng, rèn luyện của đảng viên dự bị nhằm phát huy tính năng động chủ quan của mỗi người; tuổi đảng của đảng viên thực hiện nghiêm túc theo quy định của Trung ương, được tính từ ngày cấp có thẩm quyền ký quyết định kết nạp đảng viên, nếu không có quyết định kết nạp hoặc không còn lưu giữ được quyết định kết nạp thì lấy ngày vào Đảng ghi trong thẻ đảng viên.

Về đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật khiển trách, cảnh cáo trong thời gian dự bị, đảng viên đi làm ăn xa: Từ năm 2011 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xóa tên 13 đảng viên dự bị.

- Thủ tục, thẩm quyền, quy trình xét, công nhận đảng viên chính thức; xóa tên đảng viên; cho đảng viên ra khỏi Đảng: Thực hiện nghiêm túc về thủ tục, thẩm quyền, quy trình xét, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên, cho đảng viên ra khỏi Đảng. Từ năm 2011 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã công nhận đảng chính thức cho 2.226 đảng viên, xóa tên 32 đảng viên, khai trừ 52 đảng viên, cho ra khỏi đảng 22 đảng viên.

- Phát, quản lý thẻ đảng viên; quản lý hồ sơ đảng viên: Thực hiện nghiêm túc theo quy định Điều lệ Đảng. Ngay sau khi có quyết định chuyển đảng chính thức, Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện việc làm thẻ cho đảng viên mới được công nhận đảng viên chính thức. Chi bộ phát thẻ cho đảng viên trong cuộc họp chi bộ gần nhất; đảng viên từ trần, gia đình của đảng viên đó được giữ lại thẻ đảng viên; đảng viên hoặc tổ chức đảng phát hiện việc sử dụng thẻ đảng viên sai quy định, lấy cấp hoặc làm giả thẻ đảng viên phải kịp thời báo cáo cấp ủy; định kỳ 05 năm thực hiện kiểm tra kỹ thuật thẻ đảng viên theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

Việc quản lý hồ sơ đảng viên được thực hiện chặt chẽ theo quy định, hồ sơ đảng viên phải được tổ chức đảng quản lý chặt chẽ theo chế độ bảo mật; khi có đủ căn cứ pháp lý, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản thì cấp ủy được giao quản lý hồ sơ mới được sửa chữa vào hồ sơ đảng viên và đóng dấu của cấp ủy vào chỗ sửa chữa. Hồ sơ đảng viên do cấp ủy cơ sở nơi đảng viên đang sinh hoạt đảng chính thức quản lý, kể cả đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cấp trên quản lý, hiện nay Huyện ủy đã bàn giao cho 06 Đảng ủy cơ sở trực tiếp quản lý hồ sơ đảng viên. Cấp ủy cơ sở không có điều kiện quản lý và bảo quản hồ sơ đảng viên thì Ban Tổ chức Huyện ủy trực tiếp quản lý, bảo quản.

- Giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng cho đảng viên tuổi cao, sức yếu: Đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu không thể tham gia sinh hoạt đảng được, tự làm đơn hoặc trực tiếp báo cáo với chi bộ xin giảm, miễn công tác và sinh hoạt đảng, chi bộ xem xét, quyết định. Chi uỷ hoặc bí thư chi bộ báo cáo cấp ủy cấp trên

trực tiếp biết. Từ năm 2011 đến nay, có 502 đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt Đảng.

- Về chế độ sinh hoạt đảng của đảng viên: Thực hiện đầy đủ theo quy định Điều lệ Đảng. Đảng viên tham gia sinh hoạt cơ bản nghiêm túc, ghi chép đầy đủ nội dung các buổi sinh hoạt chi bộ; chủ động nghiên cứu các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết... của cấp trên liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ của chi bộ, của đảng viên và các nội dung đã được cấp ủy, bí thư chi bộ gửi trước để chuẩn bị ý kiến tham gia thảo luận trong sinh hoạt chi bộ; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ, giữ gìn đoàn kết nội bộ; đồng thời, đảng viên phải có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; gương mẫu chấp hành nghị quyết, kết luận của chi bộ; sẵn sàng nhận và thực hiện tốt nhiệm vụ được chi bộ phân công. Chuẩn bị đầy đủ nội dung báo cáo chi bộ về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Có trách nhiệm chuẩn bị tốt các nội dung được chi ủy, bí thư chi bộ phân công dự thảo tại các buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ hoặc sinh hoạt chuyên đề.

3. Về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ (về thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; về trách nhiệm của cấp ủy trước Đại hội cùng cấp, trước cấp ủy cấp trên và cấp dưới; về chấp hành nghị quyết của Đảng; về thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; về nghị quyết của các cơ quan lãnh đạo; ý kiến của thành viên cơ quan lãnh đạo; quyền bảo lưu ý kiến; về thực hiện tự phê bình và phê bình):

+ Về thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách: Trong những năm qua, các cấp ủy, tổ chức Đảng có nhiều cố gắng cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; xác định chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và của mỗi cá nhân, nhất là đối với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền để thực hiện.

+ Về trách nhiệm của cấp ủy trước đại hội cùng cấp, trước cấp ủy cấp trên và cấp dưới: Thực hiện nghiêm theo quy định Điều lệ Đảng. Cấp ủy các cấp báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước đại hội cùng cấp, trước cấp ủy cấp trên và cấp dưới; định kỳ thông báo tình hình hoạt động của mình đến các tổ chức đảng trực thuộc, thực hiện tự phê bình và phê bình.

+ Về chấp hành nghị quyết của Đảng: Việc chấp hành nghị quyết của Đảng nói chung, nghị quyết lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng nói riêng là một trong những khâu rất quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng, Trong thời gian vừa qua cấp ủy các cấp huyện Phong Thổ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Cơ bản nội dung nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức Đảng được xác định một cách khoa học, là cơ sở quan trọng để lãnh đạo, chỉ đạo, xong cần phải triển khai đi vào

cuộc sống của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân. Những năm qua, phần đông các tổ chức Đảng đã xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thực hiện khá tốt chế độ phân công công tác, quy định trách nhiệm, quyền hạn của từng cấp uỷ viên trong tổ chức thực hiện nghị quyết, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.

+ Về thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức: Nhìn chung các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên chấp hành và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng đạt kết quả rất tích cực, thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; dân chủ trong Đảng tiếp tục phát huy, tính chiến đấu của đảng viên không ngừng được nâng lên, đoàn kết nội bộ được tăng cường.

+ Về nghị quyết của các cơ quan lãnh đạo; ý kiến của thành viên cơ quan lãnh đạo; quyền bảo lưu ý kiến: Nghị quyết của các cơ quan lãnh đạo được các cấp uỷ, tổ chức Đảng thực hiện theo quy định Điều lệ Đảng, khi thực hiện, Nghị quyết chỉ có giá trị thi hành khi có hơn một nửa số thành viên trong cơ quan đó tán thành. Trước khi biểu quyết, mỗi thành viên được phát biểu ý kiến của mình. Đảng viên có ý kiến thuộc về thiếu số được quyền bảo lưu và báo cáo lên cấp uỷ cấp trên cho đến Đại hội đại biểu toàn quốc, song phải chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết, không được truyền bá ý kiến trái với nghị quyết của Đảng.

+ Về thực hiện tự phê bình và phê bình: Triển khai việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ đảm bảo đúng quan điểm chỉ đạo, quy trình, nguyên tắc. Các tổ chức Đảng thường xuyên giáo dục cho đảng viên thấy rõ sự cần thiết phải tăng cường tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ để mọi người thống nhất tư tưởng và hành động, khắc phục những biểu hiện buông lỏng sinh hoạt Đảng, coi nhẹ tự phê bình và phê bình. Các cấp uỷ, tổ chức Đảng tập trung làm rõ trách nhiệm cá nhân trong tự phê bình và phê bình. Mục đích nhằm chỉ ra những điểm mạnh để phát huy, những điểm hạn chế để sửa chữa khắc phục, xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong chi bộ. Việc làm rõ trách nhiệm cá nhân trong quá trình tự phê bình và phê bình đã khắc phục khuyết điểm trên từng công việc và lĩnh vực mà mỗi đảng viên được chi bộ, đảng bộ, cơ quan giao. Bên cạnh đó, đã tăng cường kỷ luật, kỷ cương, từng đảng viên trong chi bộ phải chấp hành nghiêm các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và nghị quyết của Chi bộ, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên trên vị trí công tác của mình. Các tổ chức đảng đã tổ chức tự phê bình và phê bình trong mỗi kỳ sinh hoạt, nội dung sinh hoạt có tính cụ thể, thiết thực.

- Lập tổ chức của Đảng tương ứng với tổ chức hành chính của Nhà nước; tổ chức cơ sở đảng tại đơn vị cơ sở hành chính, sự nghiệp, kinh tế hoặc đơn vị công tác; tổ chức ở những nơi có đặc điểm riêng; việc quyết định lập hoặc giải thể đảng bộ, chi bộ trực thuộc: Đảng bộ huyện thực hiện nghiêm túc chủ trương lập tổ chức của Đảng tương ứng với tổ chức hành chính của Nhà nước; tổ chức cơ sở đảng tại

đơn vị cơ sở hành chính, sự nghiệp, kinh tế hoặc đơn vị công tác. Tính đến thời điểm ngày 31/12/2023, Đảng bộ huyện Phong Thổ có 61 tổ chức cơ sở đảng. Trong đó có 17 đảng bộ cơ sở xã, thị trấn; 02 đảng bộ cơ sở loại hình lực lượng vũ trang; 11 chi bộ cơ sở khối Đảng, đoàn thể; 16 chi bộ cơ sở loại hình cơ quan nhà nước; 12 chi, đảng bộ cơ sở loại hình đơn vị sự nghiệp; 03 chi bộ cơ sở loại hình doanh nghiệp.

Theo Quy chế làm việc, thẩm quyền xem xét giải thể, thành lập chi, đảng bộ cơ sở do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện quyết định.

- Quy định bầu cử trong Đảng: Xác định công tác bầu cử trong Đảng có ý nghĩa cực kỳ quan trọng để chọn ra người cầm quyền, quyết định sinh mệnh cầm quyền của Đảng. Trong thời gian qua, công tác bầu cử trong Đảng trên địa bàn huyện được các cấp ủy, tổ chức Đảng thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục, thời gian, số lượng, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, phát huy tinh thần dân chủ, khách quan. Qua bầu cử, các cấp ủy đã lựa chọn được những người có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín vào cấp ủy một cách dân chủ, nghiêm túc, đúng Điều lệ, các đại biểu được bầu phát huy được vai trò, vị trí, sứ mệnh của mình; xây dựng tổ chức Đảng đoàn kết, kỷ cương, thống nhất cao.

- Về đại hội Đảng:

+ Về số lượng, cơ cấu, tiêu chí phân bổ, chỉ định, thẩm tra tư cách, bãi bỏ tư cách đại biểu dự đại hội đảng bộ các cấp: Trong mỗi kỳ đại hội Đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy đều phân công các đồng chí Ủy viên BCH, Ủy viên BTV Huyện ủy phụ trách xã và chuyên viên các Ban xây Đảng huyện chỉ đạo cấp ủy cơ sở làm tốt công tác chuẩn bị văn kiện Đại hội, thực hiện quy trình nhân sự và tổ chức thực hiện Đại hội. Ban Thường vụ Huyện ủy đều duyệt quy hoạch nhân sự của các chi, đảng bộ cơ sở. Nhân sự cấp ủy đã thực hiện theo đúng quy trình giới thiệu, thể hiện dân chủ công khai, đảm bảo số lượng có số dư, cơ cấu nữ (ở cơ sở có điều kiện cơ cấu), cơ cấu dân tộc, lĩnh vực công tác hợp lý có năng lực và là trung tâm đoàn kết quy tụ đội ngũ cán bộ, đảng viên; có đạo đức, lối sống trung thực, thẳng thắn, thực hiện nghiêm túc phê bình và tự phê bình, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, có uy tín với quần chúng nhân dân ...thành lập Ban thẩm tra tư cách, bãi bỏ tư cách đại biểu dự đại hội đảng bộ các cấp.

+ Về tiêu chuẩn, số lượng cấp ủy viên của từng cấp: Căn cứ văn bản cấp trên và thực tiễn địa phương, các kỳ Đại hội Đảng cấp huyện, cấp cơ sở, Ban Thường vụ đều có hướng dẫn tiêu chuẩn, cơ cấu nhân sự cấp ủy các cấp. Thành viên cấp ủy cơ bản đảm bảo phù hợp thực tế của đội ngũ cán bộ, cơ cấu dân tộc, tỷ lệ nữ, tỷ lệ tuổi trẻ, cấp ủy khoá mới đảm bảo tính kế thừa và phát triển; đủ tiêu chuẩn, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân; có kinh nghiệm quản lý, điều hành hoạt động HĐND, UBND đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ

được giao. Về số lượng: Đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, phù hợp theo lĩnh vực công tác, tỷ lệ nữ, tỷ lệ dân tộc thiểu số; theo độ tuổi, theo trình độ văn hóa, chuyên môn, lý luận chính trị.

+ Về việc đổi mới cấp ủy qua mỗi nhiệm kỳ: Việc đổi mới cấp ủy qua mỗi nhiệm kỳ luôn được Huyện ủy quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo. Cấp ủy khóa sau luôn kế thừa, đổi mới, phát triển cho phù hợp điều kiện tình hình mới. Kết quả trong những năm qua trên địa bàn huyện cho thấy, cấp ủy các cấp đã tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy; xác định rõ quyền và trách nhiệm của cấp ủy và bí thư cấp ủy; ra nghị quyết đúng, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát tốt; xây dựng, rèn luyện phong cách làm việc khoa học, thực hiện dân chủ trong sinh hoạt; chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, đào tạo căn bản, bồi dưỡng định kỳ cho cấp ủy viên; cải tiến và tăng cường chỉ đạo của các cấp ủy cấp trên.

+ Về nhiệm vụ của đoàn chủ tịch tại đại hội: Đoàn Chủ tịch, Ban Thẩm tra, Đoàn thư ký, Ban Kiểm phiếu đã thực hiện các nhiệm vụ của từng tổ chức theo quy định của Đảng, giúp cấp ủy tổ chức thành công Đại hội theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và theo kế hoạch của cấp ủy.

+ Về cấp ủy và cấp ủy viên khóa mới: Sau khi trúng cử và được cấp thẩm quyền phê duyệt, cấp ủy khóa mới tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, ban hành các văn bản sau đại hội, tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, việc nhận bàn giao và điều hành công việc của cấp ủy khóa mới; trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tiễn, các cấp ủy đã kiện toàn các vị trí cấp ủy bị thiếu do biến động vị trí công tác theo đúng phân cấp, thẩm quyền quy định và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp và theo quy định.

- Về tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy trong những năm qua đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ngày càng chủ động, kịp thời, có chiều sâu. Việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ được chú trọng, tăng cường. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp huyện với mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng các cơ quan có liên quan ngày càng chặt chẽ. Việc thực hiện nhiệm vụ được giao có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả. Qua đó, đã giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực cấp Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp huyện, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, chương trình, kế hoạch của cấp ủy các cấp trên, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thu được nhiều kết quả quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị cấp huyện vững mạnh, phát triển kinh tế - xã

hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, an toàn trật tự xã hội, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân....

4. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở cấp huyện

- Về Đại hội Đảng bộ huyện: Nội dung Đại hội Đảng bộ huyện các nhiệm kỳ đảm bảo nội dung theo Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp. Thực hiện quy định số lượng Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020-2025 giảm 5% so với số lượng tối đa nhiệm kỳ 2015-2020 để nâng cao chất lượng và phù hợp với thực tế tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế. Số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đảm bảo theo quy định; có số lượng và cơ cấu về độ tuổi, tỷ lệ nữ, người dân tộc thiểu số cơ bản phù hợp với tình hình thực tiễn².

(Có biểu số 07 kèm theo).

- Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực, Bí thư Huyện ủy; quy chế làm việc và chế độ sinh hoạt: Căn cứ vào Điều lệ Đảng và các văn bản của Trung ương, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành quy chế làm việc quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, điều chỉnh chương trình làm việc đảm bảo các quy định, kế hoạch của cấp trên; ban hành mới và sửa đổi, bổ sung nhiều quy định, quy chế, nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực phù hợp điều kiện thực tiễn. Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cùng cấp và cấp trên; quyết định, cho chủ trương những vấn đề về quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ. Thường trực Huyện ủy giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ, chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập kỳ họp của Ban Thường vụ; thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện nghiêm chế độ họp thường lệ 3 tháng họp một lần, họp đột xuất khi cần; Ban Thường vụ Huyện ủy họp thường lệ 01 tháng một lần, họp đột xuất khi cần.

5. Về tổ chức cơ sở đảng

- Vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng; nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng: Hiện nay, Đảng bộ huyện có 61 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 20 đảng bộ cơ sở

² Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện theo quy định là 40 đồng chí, hiện có 37 đồng chí, trong đó: Nữ 7 đồng chí, chiếm 19%; dân tộc thiểu số 17 đồng chí, chiếm 46%. Tổng số Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định là 13 đồng chí, hiện có 12 đồng chí, trong đó: Nữ 04 đồng chí, chiếm 31%; dân tộc thiểu số 04 đồng chí, chiếm 31%. Tổng số Ủy viên UBKT Thành ủy theo quy định là 07 đồng chí, hiện có 07 đồng chí (02 đồng chí kiêm nhiệm), trong đó: Nữ 01 đồng chí, chiếm 14%; dân tộc thiểu số 01 đồng chí, chiếm 14 %.

và 41 chi bộ cơ sở. Trong những năm qua các tổ chức cơ sở đảng thực hiện tốt Điều 23 của Điều lệ Đảng và các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các tổ chức cơ sở đảng đã làm tốt vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình: Lãnh đạo các lĩnh vực của đời sống xã hội ở cơ sở như: Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, quốc phòng, an ninh,... bảo đảm cho các hoạt động của các tổ chức, bảo đảm cho mọi lĩnh vực của đời sống xã hội ở cơ sở diễn ra theo đúng định hướng của Đảng; lãnh đạo Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng; là trung tâm đoàn kết, quy tụ, tập hợp mọi lực lượng ở cơ sở thành một khối thống nhất ý chí và hành động, tạo ra sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục, tổ chức, động viên nhân dân thực hiện có hiệu quả Cương lĩnh, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng quê hương giàu mạnh.

(Có biểu số 05 kèm theo)

- Đại hội cấp cơ sở; số lượng cấp ủy viên của đảng bộ cơ sở: Các cấp ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc việc tổ chức đại hội Đảng. Các cấp ủy được chọn chỉ đạo đại hội điểu đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng từ công tác quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về đại hội đảng các cấp, đại hội điểu; tiến hành xây dựng kế hoạch, thành lập các tiểu ban, tổ giúp việc; chuẩn bị văn kiện, nhân sự, kịch bản, đến công tác tuyên truyền tạo không khí phấn khởi trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đại hội diễn ra trong không khí dân chủ, thẳng thắn, thực hiện đầy đủ các nội dung theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy. Tại đại hội, các đại biểu đã nêu cao tính đảng, thể hiện rõ ý thức, trách nhiệm của mình để đại hội diễn ra thành công; qua các đại hội đảng, một trong những thành công lớn nhất của đại hội là công tác nhân sự được chuẩn bị chu đáo, chặt chẽ, công tâm, khách quan; thực hiện đúng quy trình, nguyên tắc tập trung dân chủ nên tạo sự nhất trí cao, nhờ vậy số lượng cấp ủy cơ sở luôn đủ về số lượng, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, cơ cấu.

(Có biểu số 08 kèm theo)

- Chế độ sinh hoạt của chi ủy, chi bộ, đảng ủy, đảng bộ cơ sở: Các cấp ủy cơ sở cơ bản chấp hành tốt chế độ sinh hoạt theo quy định của Điều lệ Đảng. Hầu hết các tổ chức đảng duy trì nền nếp sinh hoạt đều đặn, tuân thủ theo quy trình hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Nội dung sinh hoạt chi bộ đã được đổi mới theo hướng thiết thực, cụ thể hơn, sát với chức năng, nhiệm

vụ của từng tổ chức đảng; gắn nội dung sinh hoạt chi bộ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và giải quyết các vấn đề thực tiễn đang đặt ra hàng ngày tại cơ sở. Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn cho các chi bộ trực thuộc về nội dung, cách thức sinh hoạt nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng; khắc phục được tình trạng chung chung tại các buổi sinh hoạt chi bộ. Các cấp ủy đã quan tâm phân công cấp ủy viên, có đơn vị đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy trực tiếp dự sinh hoạt với các chi bộ; thực hiện tốt việc họp chi ủy để thống nhất nội dung trước khi sinh hoạt chi bộ; đồng chí bí thư chi bộ chuẩn bị tốt nội dung sinh hoạt, công tác điều hành đảm bảo đạt yêu cầu; đảng viên dự sinh hoạt chi bộ nghiêm túc, có tinh thần trách nhiệm. Ngoài việc duy trì sinh hoạt định kỳ, nhiều chi bộ đã thực hiện sinh hoạt chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về nâng cao năng lực, kỹ năng công tác cho cán bộ, đảng viên; các giải pháp xây dựng nông thôn mới, các vấn đề nhân dân quan tâm ở cơ sở...

- Nhiệm kỳ đại hội của chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Việc tổ chức đại hội của các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở được Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc theo quy định của Điều lệ Đảng, 05 năm 02 lần. Các tổ chức đảng đã nhận thức rõ ý nghĩa, mục đích, yêu cầu, nội dung đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, từ đó tập trung chỉ đạo tốt công tác chuẩn bị các bước theo quy trình; công tác chuẩn bị các điều kiện để tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở được thực hiện tốt. Công tác chỉ đạo chuẩn bị, xây dựng văn kiện và tổ chức thảo luận được thực hiện nghiêm túc. Công tác chuẩn bị nhân sự đại hội khá chặt chẽ, đúng quy trình; các đảng ủy có quan tâm chỉ đạo công tác nhân sự đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn theo quy định, trong đó quan tâm cơ cấu các đồng chí là cán bộ, đảng viên nữ, trẻ và người dân tộc thiểu số; danh sách nhân sự dự kiến tham gia cấp ủy được ban thường vụ đảng ủy phê duyệt trước khi tiến hành đại hội.

- Khó khăn, vướng mắc: Trung ương chưa có quy định về chức năng, nhiệm vụ của các loại hình chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, nhất là chi bộ thôn, bản, tổ dân phố; do vậy trong hoạt động còn khó khăn.

6. Về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam

Đảng bộ Công an huyện có 08 chi bộ trực thuộc với 83 đảng viên; các xã, thị trấn có 17 chi bộ Công an xã với 108 đảng viên. Đảng bộ Quân sự huyện có 03 chi bộ trực thuộc với 30 đảng viên, đồng chí Bí thư Huyện ủy được phân công trực tiếp làm Bí thư Đảng ủy. Nhìn chung, tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam đã phát huy được vai trò là hạt nhân chính

trị ở cơ sở, lãnh đạo cán bộ, đảng viên hoàn thành các nhiệm vụ chính trị. Đảng bộ Công an và Đảng bộ Quân sự luôn chấp hành tốt Điều lệ Đảng, Nghị quyết của Đảng các cấp, duy trì nghiêm nề nếp sinh hoạt, phối hợp tốt với các ngành trong công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến giáo dục pháp luật. Tham mưu tốt cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch về công tác quân sự - quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội.

Qua thực tiễn địa phương, tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân thực hiện theo các quy định của Điều lệ Đảng cơ bản thuận lợi, phù hợp với tính đặc thù của công tác xây dựng Đảng trong lực lượng Quân đội và Công an.

7. Về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Ủy ban kiểm tra các cấp

- Chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát: Các cấp ủy, tổ chức Đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo UBKT cấp ủy các cấp thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch của cơ quan UBKT cấp trên, xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của UBKT và tham mưu xây dựng chương trình kiểm tra giám sát của cấp ủy các cấp theo nhiệm kỳ và hằng năm... Trên cơ sở đó, các cấp ủy đã và đang từng bước củng cố, xây dựng vững chắc nền tảng pháp lý và cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được đẩy mạnh, việc quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu của Đảng về vai trò, vị trí của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng tới cấp ủy các cấp được thực hiện định kỳ hằng năm; quán triệt thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng;... Qua đó, các cấp ủy có nhận thức đúng đắn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Huyện ủy quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về phương pháp, nội dung kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng cho các tổ chức Đảng và cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát cơ sở.

Từ năm 2011 đến nay, cấp ủy các cấp thực hiện kiểm tra đối với 427 tổ chức đảng, 452 đảng viên; giám sát đối với 431 tổ chức đảng, 537 đảng viên. Nội dung kiểm tra, giám sát chủ yếu: Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; chấp hành chính sách pháp luật Nhà nước; thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ; việc giữ gìn phẩm chất đạo đức lối sống; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối 01 tổ chức đảng, 15 đảng viên. Nội dung: Việc thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; quy chế làm việc; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra các cấp; xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban Kiểm tra các cấp kiểm tra 28 tổ chức đảng, 123 đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra việc

thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 166 tổ chức đảng; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong đảng đối với 130 tổ chức đảng; kiểm tra tài chính đảng đối với 345 tổ chức đảng (kiểm tra thu, chi ngân sách 52 tổ chức đảng; kiểm tra việc thu nộp, quản lý và sử dụng đảng phí đối với 293 tổ chức đảng). Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm đối với 11 đảng viên. Giám sát đối với 246 tổ chức đảng, 215 đảng viên. Nội dung chủ yếu: Chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; chính sách pháp luật Nhà nước; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện quy chế làm việc; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban Kiểm tra các cấp đã xây dựng được Quy chế làm việc theo đúng với hướng dẫn của Trung ương và của cấp trên; đã bám sát quy chế, tổ chức phân công, phân nhiệm rõ ràng đối với tập thể và từng uỷ viên; đã tham mưu xây dựng được chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hằng năm của cấp ủy và của Ủy ban Kiểm tra cấp mình; các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách được duy trì và thực hiện tốt.

(Có biểu số 12, 13, 14, 15, 16, 17, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 30, 31, 32, 33, 34 kèm theo)

8. Về khen thưởng, kỷ luật

- Về thẩm quyền, tiêu chuẩn, đối tượng, thủ tục, giá trị tặng phẩm và các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên:

+ Trong những năm qua, công tác thi đua, khen thưởng nói chung và công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng nói riêng luôn được đảng bộ huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đã trở thành động lực quan trọng khuyến khích các tổ chức đảng, đảng viên vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Nhiều tập thể, cá nhân đảng viên được tuyên dương, khen thưởng trở thành những tấm gương tiêu biểu, điển hình trong phong trào thi đua của đơn vị các đảng bộ, chi bộ cơ sở ghi nhận tôn vinh.

+ Căn cứ Quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc đã tích cực, chủ động nghiên cứu, cụ thể hóa và phổ biến và quán triệt sâu rộng đến các tổ chức đảng và đảng viên của cấp mình. Việc khen thưởng đảm bảo được thực hiện cơ bản chính xác, kịp thời, đúng quy trình, quy định, công khai, dân chủ; công tác thẩm định của cơ quan tham mưu được nâng lên về chất lượng, giảm dần tình trạng khen thưởng tràn lan, hình thức.

+ Thực hiện Điều 34 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên được các cấp uỷ thường xuyên quan tâm thực hiện gắn với việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm, đồng thời xét khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực

hiện nhiệm vụ³. Từng bước nâng cao chất lượng và đưa công tác khen thưởng đi vào nền nếp; kịp thời động viên, khuyến khích các tổ chức đảng và đảng viên phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

+ Ngoài việc khen thưởng các tổ chức đảng và đảng viên có thành tích; từ đầu năm 2011 đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã đề nghị Tỉnh ủy trao tặng, truy tặng 482 Huy hiệu Đảng cho đảng viên đủ tiêu chuẩn vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm⁴.

(Có biểu số 11 kèm theo)

- Về kỷ luật: Việc thi hành kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thực hiện nghiêm, kịp thời, đúng thẩm quyền, bảo đảm nguyên tắc, đúng quy trình, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước, được đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đánh giá cao.

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên tăng cường chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp dưới kiểm tra những vụ việc phức tạp, nhạy cảm, tồn đọng kéo dài, dư luận quan tâm. Việc thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật đảng đã góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước, được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân đánh giá cao.

- Hình thức kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên; tình hình thi hành kỷ luật và việc chấp hành kỷ luật đảng; thi hành kỷ luật đối với đảng viên giữ chức vụ và đảng viên không giữ chức vụ có cùng mức độ, hành vi vi phạm; thẩm quyền, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; khiếu nại và thẩm quyền giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng; tính thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng và kỷ luật của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể:

+ Hình thức kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên: Phù hợp với yêu cầu thực tiễn hiện nay, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

+ Tình hình thi hành kỷ luật và việc chấp hành kỷ luật đảng: Từ năm 2011 đến nay, cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng (bằng hình thức cảnh cáo); 260 đảng viên (khiển trách 154, cảnh cáo 47, cách chức 08, khai trừ 51); đình chỉ sinh hoạt đối với 37 đảng viên. Đảng viên bị thi hành kỷ luật đã nghiêm chỉnh chấp hành quyết định kỷ luật, trong quá trình chấp hành, thực hiện quyết định kỷ luật đảng viên đã có nhiều cố gắng tu dưỡng, rèn luyện và khắc phục những vi phạm đã xảy ra.

³ Có 748 lượt tổ chức đảng được các cấp ủy khen thưởng; 3.737 lượt đảng viên được các cấp ủy khen thưởng.

⁴ Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng có 241 đồng chí; Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng có 101 đồng chí; Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng có 40 đồng chí; Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng có 55 đồng chí; Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng có 34 đồng chí; Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng có 05 đồng chí.

+ Về thi hành kỷ luật đối với đảng viên giữ chức vụ và đảng viên không giữ chức vụ có cùng mức độ, hành vi vi phạm: Tất cả đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng, đảng viên vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước đều được xem xét thi hành kỷ luật công minh, chính xác, kịp thời. Từ năm 2011 đến nay xem xét, thi hành kỷ luật 94 đảng viên giữ chức vụ, 166 đảng viên không giữ chức vụ.

+ Về thẩm quyền, quy trình, thủ tục thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm: Trong thời gian qua, các cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục và thẩm quyền và đạt được nhiều kết quả; thực hiện thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đúng quy trình, thủ tục, khách quan, dân chủ; thực hiện tốt việc thẩm tra, xác minh nội dung khiếu nại, nhất là những chứng cứ, tình tiết mới. Việc tôn trọng nguyên tắc trong giải quyết khiếu nại đã bảo đảm quyền dân chủ cho đảng viên và giữ được tính nghiêm minh của kỷ luật đảng, có tác dụng giáo dục đảng viên sâu sắc.

+ Về tính thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật đảng và kỷ luật Nhà nước: Trong những năm qua, Huyện ủy đã chỉ đạo kịp thời và đồng bộ giữa kỷ luật đảng và kỷ luật Nhà nước đảm bảo theo quy định của Đảng và Nhà nước (kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể và các hình thức xử phạt của pháp luật).

- Về hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với đảng viên phạm tội hình sự: Việc khai trừ ra khỏi Đảng đối với đảng viên phạm tội hình sự, được Huyện ủy đặc biệt quan tâm, thường xuyên chỉ đạo UBKT Huyện ủy phối hợp chặt chẽ với các cơ quan pháp luật có thẩm quyền, kịp thời xử lý và cho ra khỏi đảng đối với đảng viên vi phạm pháp luật. Từ năm 2011 đến nay, kỷ luật bằng hình thức khai trừ đảng đối với đảng viên phạm tội hình sự là 44 trường hợp.

(Có biểu số 18, 19, 28, 29 kèm theo)

- Về lập tổ chức đảng mới hoặc giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên khi tổ chức đảng bị kỷ luật giải tán: Không có.

9. Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Tổ chức đảng trong cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng thành văn bản pháp luật của Nhà nước, văn bản của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội: Ban Thường vụ Huyện ủy đã có nhiều chủ trương, biện pháp đẩy mạnh đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội. Huyện ủy ban hành Quy chế làm việc để lãnh đạo, chỉ đạo phân định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức đảng với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Đảng bộ huyện đã tập trung trí tuệ ban hành các nghị quyết chuyên đề về những vấn đề quan trọng, có ý nghĩa chiến lược về xây dựng Đảng, đoàn thể, Nhà nước, cải cách hành chính, về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, mở rộng hoạt động đối ngoại.

Các tổ chức đảng và đảng viên công tác trong cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết, chỉ thị của Đảng; tổ chức đảng lãnh đạo việc cụ thể hóa thành các văn bản luật pháp của Nhà nước, chủ trương của đoàn thể; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả. Các cơ quan Nhà nước căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương đã linh hoạt, chủ động, sáng tạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách về kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện xã hội, sâu sát cơ sở để đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; công tác phối hợp với các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp ngày càng hiệu quả, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; khơi dậy được động lực trong nhân dân, phát huy quyền làm chủ, tạo đồng thuận xã hội, là cầu nối góp phần quan trọng củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, chính quyền, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn huyện.

- Giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội: Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội bằng Cương lĩnh chính trị, chiến lược, chính sách, chủ trương; bằng công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Trong những năm qua, các tổ chức Đảng các cấp đã chủ động, tích cực giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan Nhà nước và đoàn thể chính trị - xã hội; rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, không chồng chéo; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước, đổi mới cơ chế tài chính, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng thêm tính tự chủ, chủ động hơn trong hoạt động; không “hành chính hóa” để gần dân, sát dân hơn; thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, quy định về giám sát, phản biện xã hội; cơ chế để nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Quy định chặt chẽ về tổ chức và hoạt động của các hội theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật. Sửa đổi, bổ sung các quy định của Nhà nước về quản lý tổ chức và hoạt động hội phù hợp với tình hình mới.

10. Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Cấp ủy đảng lãnh đạo trực tiếp tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ:

Cấp ủy các cấp luôn tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, công tác tổ chức và cán bộ nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn trong chăm lo, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thế hệ trẻ, đồng hành với thanh niên trong lập thân, lập nghiệp, xứng đáng đội dự bị tin cậy của Đảng bộ huyện.

Cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, định hướng nhiệm vụ trong từng thời kỳ, chương trình, nội dung hoạt động hằng năm của đoàn thanh niên; lãnh đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của đoàn thanh niên, nhất là chủ trương về nhân sự lãnh đạo đoàn để các cấp đoàn thanh niên tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, đơn vị; tăng cường bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục rèn luyện đạo đức lối sống cho đoàn viên thanh niên; quan tâm phát triển đảng trong các tổ chức đoàn thanh niên. Thường trực cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, chi ủy định kỳ nghe lãnh đạo đoàn thanh niên báo cáo tình hình hoạt động, những phản ánh, kiến nghị, đề xuất về công tác đoàn để kịp thời cho ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo. Tổ chức đoàn thanh niên các cấp đã đề cao trách nhiệm trong thực hiện công tác đoàn, kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết của cấp ủy, nghị quyết của Đoàn cấp trên thành chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với nhiệm vụ của Đoàn; động viên đoàn viên, hội viên phát huy tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Hoạt động công tác đoàn và phong trào thanh thiếu niên ngày càng sôi nổi, thiết thực hiện Đoàn viên thanh niên các cấp luôn hăng hái, nhiệt tình, đi đầu trong các phong trào thi đua, các phong trào thanh niên tình nguyện, hoạt động xã hội; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, lao động, học tập, phấn đấu xứng đáng là lực lượng dự bị tin cậy của Đảng.

Những đảng viên tham gia sinh hoạt đoàn luôn nêu gương trong tổ chức đoàn, xung phong đi đầu trong mọi hoạt động, có những đảng viên đã hết tuổi đoàn nhưng vẫn có nguyện vọng tham gia sinh hoạt và đóng góp, cống hiến cho tổ chức đoàn.

- Về việc đảng viên còn trong độ tuổi đoàn phải sinh hoạt và công tác trong tổ chức đoàn: Toàn Đảng bộ huyện có 681/3.550 đảng viên còn trong độ tuổi đoàn, chiếm 19,18%. Nhìn chung, đảng viên trẻ trong độ tuổi Đoàn đã nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu trong nhận thức và hành động, sẵn sàng đi đầu và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao tại Chi đoàn; đảng viên trẻ vừa tiên phong, gương mẫu, vừa tìm tòi, sáng tạo nghiên cứu để tìm ra các mô hình hay, giải pháp tốt cho hoạt động Đoàn, cho địa phương, đơn vị nơi mình học tập, công tác và nhất là sinh hoạt Đoàn tại địa bàn dân cư. Mỗi đảng viên trẻ là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, tư duy lý luận để bảo vệ tư tưởng, đường lối của Đảng, mạnh dạn đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

11. Về tài chính của Đảng

- Về nguồn thu từ đảng phí và mức đóng đảng phí của Đảng viên: Nguồn thu từ đảng phí gồm: Thu từ đóng đảng phí của Đảng viên được trích lại theo từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, từ nguồn kinh phí Nhà nước cấp hằng năm trên cơ sở chênh lệch giữa tổng dự toán chi và số đảng phí được trích lại của các chi, đảng bộ cơ sở và của Huyện ủy⁵. Đảng viên thực hiện đóng đảng phí tại các cuộc sinh hoạt chi bộ, chi bộ tổng hợp báo cáo và nộp lên đảng ủy cơ sở. Cơ bản các chi, đảng bộ cơ sở thực hiện thu, nộp Đảng phí định kỳ hàng quý về Huyện ủy để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy. Đảng viên đóng đảng phí theo quy định của Đảng và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng. Mức đóng đảng phí phù hợp với từng đối tượng, địa bàn.

- Ngân sách Nhà nước, các nguồn thu khác; quản lý tài chính, tài sản của Đảng:

+ Thu ngân sách Nhà nước; các nguồn thu khác: Huyện ủy có 01 đơn vị sự nghiệp (Trung tâm Chính trị), chưa thực hiện tự chủ về cân đối thu, chi, ngân sách hoạt động vẫn do Nhà nước đảm bảo để phục vụ các hoạt động chi thường xuyên và các hoạt động đạo tạo, bồi dưỡng tại Trung tâm Chính trị. Đối với các chi, đảng bộ cơ sở, nguồn thu chủ yếu từ đảng phí được trích lại theo quy định và ngân sách nhà nước cấp từ phần chênh lệch tổng dự toán chi so với tổng số phí đảng phí được trích lại và các khoản thu khác (nếu có).

+ Quản lý tài chính, tài sản của Đảng: Công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng được thực hiện chặt chẽ, theo quy định. Huyện ủy, các chi đảng bộ cơ sở xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản. Các hoạt động lập dự toán, thực hiện các nhiệm vụ chi và quyết toán đảm bảo theo Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng, quy định của Tỉnh ủy. Các nhiệm vụ chi được thực hiện theo dự toán, đúng mục lục ngân sách, chứng từ thanh toán đầy đủ, cơ bản đảm bảo theo quy định. Định kỳ hằng quý, công khai tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách Đảng, công khai tình hình dự toán, quyết toán ngân sách năm đảm bảo theo quy định. Hằng năm, Huyện ủy cho ý kiến về báo cáo công tác tài chính Đảng của Huyện ủy; chỉ đạo UBKT Huyện ủy phối hợp với Văn phòng Huyện ủy thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn đối với các chi, đảng bộ cơ sở trong việc thu, nộp đảng phí, sử dụng kinh phí theo Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/05/2012 của Ban Bí thư Trung ương⁶.

⁵ Từ năm 2011 đến hết năm 2023, kinh phí Đảng theo Quyết định 99-QĐ/TW là hơn 34 tỷ đồng; kinh phí Đảng Huyện ủy 109,7 tỷ đồng.

⁶ Giai đoạn năm 2011 - 2023 đã kiểm tra, giám sát 37 tổ chức Đảng; hướng dẫn 71 lượt tổ chức cơ sở Đảng; mở 04 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tài chính Đảng cơ sở với 213 học viên.

- Việc báo cáo và quyết định nhiệm vụ tài chính của cấp ủy các cấp: Cơ bản các chi, đảng bộ cơ sở thực hiện báo cáo tài chính Đảng (báo cáo tình hình dự toán, quyết toán, báo cáo tình hình thực hiện dự toán tài chính Đảng hằng quý) đảm bảo về thời gian theo quy định. Định kỳ hằng năm, cuối nhiệm kỳ Huyện ủy cho ý kiến về công tác tài chính Đảng của Huyện ủy, kịp thời chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh. Việc quyết định nhiệm vụ tài chính thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Luật ngân sách. Trên cơ sở nguồn kinh phí quỹ dự trữ ngân sách Đảng Huyện ủy và tình hình thực tế, Huyện ủy chỉ đạo thực hiện hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các chi, đảng bộ cơ sở gặp khó khăn về kinh phí Đảng.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

- Về nhận thức đối với thực hiện Điều lệ Đảng, quán triệt Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng: Huyện ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt Quy định, Hướng dẫn thi hành điều lệ Đảng; việc tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các quy định trên đảm bảo nghiêm túc, toàn diện, cơ bản, hệ thống, khoa học, sâu sắc, đáp ứng được yêu cầu, chất lượng và hiệu quả, đảm bảo số lượng người tham dự, nội dung, chất lượng, kỷ luật và tiến độ thực hiện; các cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở triển khai quán triệt nghiêm túc, toàn diện. Nhờ vậy, Các tổ chức Đảng, đảng viên đã có nhận thức sâu sắc về mục đích, tầm quan trọng của việc thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, đường lối và mục tiêu, lý tưởng của Đảng, sự thống nhất tư tưởng, tổ chức và hành động trong toàn Đảng, từ đó nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, nhất là nhiệm vụ về quản lý tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị và từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên

- Về cụ thể hóa Điều lệ Đảng: Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời cụ thể hóa Điều lệ Đảng thành các văn bản phù hợp với tình hình của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc và thống nhất từ huyện đến cơ sở. Qua đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện đã được các cấp ủy luôn đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Căn cứ Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các văn bản của Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy đã nghiên cứu, cụ thể hóa, ban hành đồng bộ các quy định, quy chế, hướng dẫn bảo đảm đúng thẩm quyền, đầy đủ về nội dung, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực xây dựng Đảng và phù hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị. Vì vậy, hiệu lực và chất lượng văn bản được nâng lên, thuận lợi hơn trong triển khai thực hiện. Trên cơ sở các văn bản quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy, các cấp ủy trực thuộc tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa thành các văn bản phù hợp để thực hiện. Thường xuyên

kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định và việc triển khai các nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, thi hành Điều lệ Đảng để từ đó kịp thời chấn chỉnh và hướng dẫn thực hiện đảm bảo quy định, tránh không để xảy ra sai sót trong việc áp dụng các quy định trong quá trình thực hiện.

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong tổ chức thi hành Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng tại cấp ủy, tổ chức đảng: Các cấp ủy, tổ chức đảng đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thi hành Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng của Trung ương, các văn bản của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Một số cấp ủy, tổ chức đảng đã ban hành các nghị quyết chuyên đề nhằm tập trung giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, khắc phục điểm yếu, hạn chế trong công tác xây dựng Đảng của địa phương, đơn vị; phân công nhiệm vụ cho đảng viên, phân công cấp ủy viên theo dõi, phụ trách các tổ chức đảng cấp dưới, trực tiếp dự sinh hoạt chi bộ; quan tâm công tác phát triển đảng viên; xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; chỉ đạo công tác tư tưởng, quán triệt, tuyên truyền; thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở...

- Về kết quả thi hành Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng tại cấp ủy, tổ chức đảng: Trong thời gian qua, với sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, coi trọng đổi mới phương thức lãnh đạo, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, kết quả thi hành Điều lệ Đảng đạt được những kết quả quan trọng. Nhìn chung, cán bộ, đảng viên của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị chấp hành tốt Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng; quá trình thực hiện đảm bảo nội dung, yêu cầu các quy định; công tác tuyên truyền, học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có nhiều đổi mới; công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế được quan tâm thực hiện; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực; thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ quy trình các khâu trong công tác cán bộ, quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở; chú trọng công tác kết nạp đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát đã giúp cấp ủy đánh giá sát, đúng tình hình hoạt động của tổ chức đảng, kịp thời chỉ đạo, khắc phục yếu kém, khuyết điểm, xử lý vi phạm, bảo đảm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Công tác dân vận của Đảng có nhiều đổi mới, phát huy được vai trò của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở địa phương. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng có nhiều đổi mới, sâu sát cơ sở hơn; các phong trào thi đua, yêu nước đã tạo cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân

nâng cao ý thức tự lực, tự cường, phát huy tinh thần đoàn kết khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của huyện.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Công tác tuyên truyền, học tập, quán triệt Điều lệ Đảng và các nghị quyết, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Việc đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền, quán triệt hiệu quả chưa cao. Cụ thể hóa các quy định Điều lệ Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nội dung còn chậm.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chuyển biến còn chậm, chất lượng, hiệu quả hoạt động chưa rõ nét. Chất lượng, nội dung sinh hoạt đảng ở một số nơi chưa đáp ứng được yêu cầu. Việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình còn hạn chế.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, trong sinh hoạt định kỳ còn nặng về sinh hoạt chuyên môn

Một số đảng viên chấp hành chưa nghiêm Điều lệ Đảng, dẫn đến vi phạm Điều lệ, các quy định của Đảng.

Một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy chưa chủ động thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nhất là kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Việc kiểm tra, giám sát cấp ủy viên cùng cấp còn ít. Còn tổ chức cơ sở đảng khó khăn, lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở xã, thị trấn chưa triệt để, có nơi còn hình thức, hiệu quả chưa cao. Công tác nắm tình hình tư tưởng Nhân dân có lúc, có việc chưa kịp thời. Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác vận động quần chúng trong thời kỳ đổi mới, nhất là thực hiện phong trào thi đua dân vận khéo và dân vận chính quyền.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

Do địa hình chia cắt, đường biên giới dài, dân cư phân bố rải rác; điều kiện kinh tế - xã hội còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo cao, trình độ nhận thức của người dân một số nơi còn thấp; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn khó khăn; vốn đầu tư thấp, trong khi suất đầu tư cao; điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt, mưa lũ diễn biến thất thường.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống theo tiêu chuẩn của người đảng viên ở một số tổ chức đảng chưa được quan tâm; một số

cấp uỷ, tổ chức đảng chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa quan trọng của việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Điều lệ Đảng; một số đảng viên, cấp uỷ viên chưa tự giác nghiên cứu, học tập Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng, không nắm chắc nguyên tắc, nội dung quy định, hướng dẫn, dẫn đến việc thực hiện thiếu thống nhất hoặc thực hiện không đúng Điều lệ Đảng; công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng cấp trên đối với cấp dưới, việc giữ gìn kỷ luật, kỷ cương ở một số tổ chức đảng và đảng viên chưa thường xuyên; việc xử lý một số trường hợp vi phạm còn nể nang, thiếu kiên quyết; một số cấp uỷ viên và đảng viên chưa gương mẫu trong thực hiện Điều lệ Đảng, thậm chí còn vi phạm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; thực hiện chưa đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức đảng, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của đảng viên; nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi thực hiện chưa nghiêm; việc thực hiện chất vấn, tranh luận, đối thoại trong các hội nghị cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ các cấp còn hạn chế; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa đồng bộ, không kịp thời; khả năng vận dụng chủ trương đường lối về công tác xây dựng Đảng của một số cán bộ, công chức chuyên trách công tác đảng ở cấp huyện và cơ sở còn hạn chế.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, thường xuyên coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; bám sát Cương lĩnh, Điều lệ và các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; nắm chắc tình hình và chủ động tham mưu, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phù hợp với thực tế.

Hai là, phải chủ động, tích cực trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao, có tư duy đổi mới, sáng tạo, cách tiếp cận khoa học, phù hợp; kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện các mặt của công tác xây dựng Đảng.

Ba là, coi trọng công tác tổng kết thực tiễn về công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng; thường xuyên bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế, hướng dẫn sát với tình hình thực tiễn; cần rà soát, hệ thống hóa hệ thống văn bản của Đảng; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đảng.

Bốn là, kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng để triển khai thực hiện, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn của huyện.

Năm là, thường xuyên quan tâm quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm quan điểm "dân là gốc"; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

B- ĐỀ XUẤT BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

(1) Tại Điều 3, Về quyền của đảng viên: Trong 4 quyền của đảng viên được Điều lệ Đảng quy định, chưa có quyền khiếu nại liên quan đến quyền lợi của đảng viên, quyền tố cáo của đảng viên đối với hành vi vi phạm Điều lệ Đảng của đảng viên, tổ chức đảng; đề nghị bổ sung quyền này vào Điều lệ Đảng để phù hợp với quy định chung của pháp luật.

(2) Tại Điều 13, Khoản 5: "Từ tổ chức cơ sở đảng đến đảng bộ trực thuộc Trung ương nếu được thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập trong nhiệm kỳ, thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định cấp ủy chính thức;...". Đề nghị điều chỉnh bổ sung: "*Từ chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở* đến đảng bộ trực thuộc Trung ương nếu được thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập trong nhiệm kỳ, thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định cấp ủy chính thức;..."; đề nghị điều chỉnh khoản này cho phù hợp với thực tiễn cơ sở.

Trên đây, là Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 - 2025) của Huyện ủy Phong Thổ.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Đ/c Giảng A Tính - UVBTVTU, Phó Chủ tịch UBND tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Đình Quang Tuấn